

Số: 05/2020/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 03 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-**Nguyên đơn:** **Ngân hàng Thương mại cổ phần N**; Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nghiêm Xuân T**- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đỗ Thị Việt H**- Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP Ngoại thương Gia Lai;

Địa chỉ: 33 Q, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

+ Người được ủy quyền lại: Ông **Lê Xuân T**- Chức vụ: Phó trưởng phòng phụ trách phòng giao dịch Chư Prông- Chi nhánh Ngân hàng TMCP Ngoại thương Gia Lai. Theo giấy ủy quyền lại số: 1/UQ- NHNT.GL, ngày 17/12/2019.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Kim L**, sinh năm: 1978 và bà **Võ Thị Thu H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 24/02/2020 ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H thừa nhận có nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần N (chi nhánh Gia Lai), số tiền 1.384.798.246 đồng (một tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó tiền gốc là 1.329.913.554 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm hai mươi chín triệu, chín trăm mười ba nghìn, năm trăm năm mươi bốn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 24/02/2020 là 54.884.692 đồng (năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi bốn

ngàn, sáu trăm chín mươi hai đồng) (chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 24/02/2020).

2.2. *Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 24/8/2020 (dương lịch) ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N (chi nhánh Gia Lai) số tiền 1.384.798.246 đồng (một tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó tiền gốc là 1.329.913.554 đồng (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm hai mươi chín triệu, chín trăm mười ba nghìn, năm trăm năm mươi bốn đồng) và tiền lãi tính đến ngày 24/02/2020 là 54.884.692 đồng (năm mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm chín mươi hai đồng).

Trường hợp ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần N (chi nhánh Gia Lai) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý các tài sản đang thế chấp, theo hợp đồng thế chấp quyền dụng đất số 01/02A/NHNT lập ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N- Chi nhánh Gia Lai với ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H được công chứng ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại phòng công chứng Phù Đồng, địa chỉ 245 Nguyễn Tất Thành, phường Phù Đồng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai, tài sản thế chấp là: Lô đất thuộc TĐĐ số 21; thửa đất số 117 tại Đường Quốc lộ 14 - Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số đất số AP947764 (Số vào sổ cấp GCN: H200784) do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 31/7/2009); 03 Lô đất thuộc TĐĐ số 08; thửa đất số 14, 20a, 21a tại làng Anh, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất (Theo 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 947613, AP947625, AP 947612 (Số vào sổ cấp GCN: H2000134, H2000135, H2000133) do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 28/08/2009) và hợp đồng thế chấp quyền dụng đất số 27/09A/NHNT lập ngày 27/09/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N- Chi nhánh Gia Lai với ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H được công chứng ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại phòng công chứng số 1, tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 46 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai tài sản gồm: 01 Lô đất thuộc TĐĐ số 30; Thửa đất số 88a tại xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản khác gắn liền với đất (theo 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG260707 (Số vào sổ cấp GCN: H200267) do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20/11/2006). Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (24/02/2020) ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $36.000.000đ + [(1.384.798.246 - 800.000.000) \times 3\%] \times 50\% = 26.771.974$ (hai mươi sáu triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm bảy mươi bốn đồng). (Đã làm tròn).

Bị đơn ông Nguyễn Kim L và bà Võ Thị Thu Htự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 26.771.974 (hai mươi sáu triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, chín trăm bảy mươi bốn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N thông qua chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 26.261.122 đồng (hai mươi sáu triệu, hai trăm sáu mươi một nghìn, một trăm hai mươi hai đồng), theo biên lai thu tiền số 0006678 ngày 07 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế